

Số: 04/2026/QĐCNTTLH

Nghệ An, ngày 28 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào điều 55, điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Phạm Đình H và chị Lê Thị N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về ly hôn đề ngày 16 tháng 12 năm 2025;
- Biên bản ghi nhận ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 01 năm 2026 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây: anh Phạm Đình H, sinh năm 1989 và chị Lê Thị N, sinh năm 1991, cùng trú tại: xóm Đ, xã N, tỉnh Nghệ An;
- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án vào ngày 12/01/2026 và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 01 năm 2026 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 01 năm 2026, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Đình H và chị Lê Thị N.
- Việc con chung: Anh H và chị N có 02 con chung là Phạm Thị Mỹ D sinh ngày 19 tháng 4 năm 2015 và Phạm Đình Quốc T sinh ngày 19 tháng 3 năm 2020. Anh H và chị N thống nhất giao 02 con chung là Phạm Thị Mỹ D và Phạm Đình Quốc T cho chị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Anh H thỏa thuận cấp dưỡng nuôi con chung cho chị N ba triệu năm trăm nghìn đồng/tháng đối với cháu Phạm Thị Mỹ D, ba triệu năm trăm nghìn đồng/tháng đối với cháu Phạm Đình Quốc T. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 02 năm 2026 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi trưởng thành.

Anh H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền ngăn cấm, cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có căn cứ theo quy định của

pháp luật hoặc có lý do chính đáng, theo yêu cầu của một hoặc các bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về quan hệ tài sản: Anh H và chị N tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Các đương sự không phải chịu lệ phí ly hôn.

Kể từ ngày chị Lê Thị N có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền cấp dưỡng, bên phải thi hành án (anh H) còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND khu vực 8 – Nghệ An;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Nghĩa Hưng (nơi thực hiện ĐKKH)
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Thanh